

NGHỊ QUYẾT

Về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Xét Báo cáo số 136/BC-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV; ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành với Báo cáo số 136/BC-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau đây:

1. Về kết quả đạt được

Việc xem xét, giải quyết kiến nghị cử tri được Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung, nghiêm túc và chỉ đạo quyết liệt; đã phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị có liên quan để xem xét, giải quyết và trả lời theo thẩm quyền; thường xuyên rà soát về tiến độ và kết quả việc giải quyết kiến nghị cử tri để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

Các ban, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề cao trách nhiệm, nâng cao chất lượng giám sát, thẩm tra việc giải quyết kiến nghị cử tri của các cơ

quan chức năng; chủ động báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết và kịp thời có những kiến nghị, đề xuất với các cơ quan chức năng về những giải pháp để nâng cao hiệu quả giải quyết kiến nghị cử tri.

Các sở, ngành, đơn vị, địa phương được phân công giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri đã chủ động, tích cực triển khai và phối hợp giải quyết đảm bảo tiến độ và hiệu quả. Nhiều kiến nghị được xem xét giải quyết kịp thời, có kết quả, cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng của cử tri, tạo đồng thuận trong nhân dân góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Đối với một số kiến nghị của cử tri, do những nguyên nhân khách quan (về nguồn lực, cơ chế chính sách, quy định hiện hành...) chưa thể giải quyết dứt điểm ngay, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo trả lời, giải thích rõ để thông tin tới cử tri hoặc xác định thời hạn cụ thể để các sở, ngành, địa phương liên quan tập trung giải quyết.

Đến nay, có 34/68 kiến nghị được chỉ đạo xem xét, giải quyết xong đạt 50% tổng số nội dung kiến nghị (trong đó, có 30/68 chiếm 44,1% kiến nghị đã được giải quyết xong và có kết quả; 4/68 chiếm 5,9% kiến nghị đã được chỉ đạo trả lời làm rõ để thông tin đến cử tri), còn 34/68 chiếm 50% kiến nghị đang được xem xét, chỉ đạo giải quyết dứt điểm trong thời gian tới.

2. Về hạn chế, khó khăn

- UBND tỉnh chưa xây dựng và ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri do Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyển đến. Chưa có cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng để giải quyết hiệu quả các kiến nghị cử tri do Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển tới

- Chất lượng tổng hợp, phân loại các kiến nghị cử tri gửi tới kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh đã được quan tâm nhưng còn hạn chế (*có nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, có kiến nghị không thể giải quyết được theo quy định nhưng vẫn được tổng hợp chuyển về Hội đồng nhân dân tỉnh*); Việc thực hiện chế độ thông tin về tình hình, kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri của Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố còn hạn chế.

- Kết quả giải quyết chưa cao cả về số lượng và chất lượng; Một số nội dung kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước, Ủy ban nhân dân tỉnh và một số sở, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương được giao chưa chủ động, chưa phát huy hết trách nhiệm đến cùng về thẩm quyền trong việc giải quyết kiến nghị cử tri, nên một số nội dung giải quyết chưa dứt điểm, giải quyết, trả lời còn chậm, chưa đảm bảo nội dung cử tri kiến nghị nên để cử tri kiến nghị nhiều lần; Tỷ lệ giải quyết kiến nghị chưa cao cả về số lượng và chất lượng (mới giải quyết được 34 nội dung đạt 50% tổng số nội dung kiến nghị; còn 34 nội dung kiến nghị đã chỉ đạo giải quyết nhưng chưa có kết quả chiếm 50% nội dung kiến nghị, trong đó có

16 nội dung tồn đọng từ nhiều kỳ trước, đã cam kết thời gian giải quyết xong, nhưng chưa có kết quả). Một số nội dung từ nhiều kỳ trước đã xác định rõ lộ trình, thời gian giải quyết nhưng tiếp tục gia hạn và điều chỉnh lại thời gian hoàn thành nhiều lần.

- Công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan trong việc xem xét giải quyết kiến nghị của cử tri chưa được quan tâm đúng mức, còn tình trạng kiến nghị nhiều lần, kéo dài từ kỳ họp trước đến kỳ họp sau nhưng đến nay vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Việc kiểm tra của các cơ quan chức năng liên quan trong giải quyết kiến nghị của cử tri có lúc, có việc còn chưa sâu sát... ảnh hưởng tới kết quả giải quyết;

- Việc thực hiện chế độ thông tin về tình hình, kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố còn hạn chế.

- Trách nhiệm của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc theo dõi, tổng hợp, phân loại kiến nghị cử tri theo lĩnh vực, thẩm quyền chưa được chú trọng quan tâm đúng mức; có tổ đại biểu và cá nhân đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chưa chủ động tổ chức khảo sát và thực hiện giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri, nên tiến độ và chất lượng báo cáo chưa đảm bảo theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Để nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả việc giải quyết kiến nghị cử tri trong thời gian tới, Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì xây dựng và ban hành Quy chế tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri của Ủy ban nhân dân tỉnh và thực hiện đồng bộ, quyết liệt, gắn trách nhiệm người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan một số giải pháp về quy định, cơ chế làm việc mang tính tổng thể, dài hạn; Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để rà soát, phân loại đồng thời xác định rõ lộ trình, thẩm quyền để giải quyết dứt điểm các nội dung kiến nghị đang được xem xét giải quyết nhưng chưa dứt điểm, chưa đạt kết quả; Đối với những vấn đề cử tri kiến nghị kéo dài chưa được giải quyết, có liên quan trách nhiệm của nhiều cơ quan, tổ chức đơn vị hoặc trong quá trình xem xét giải quyết còn nhiều ý kiến khác nhau, cần thành lập tổ công tác liên ngành có sự tham gia của đại diện các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh tiến hành rà soát, phân loại những nội dung kiến nghị không thuộc thẩm quyền giải quyết, nội dung không thể giải quyết, thống nhất xác định chuyên hoặc đưa ra khỏi danh mục kiến nghị theo dõi để giảm tỉ lệ kiến nghị tồn đọng kéo dài và thông tin đến cử tri được biết, đặc biệt là các kiến nghị liên quan đến cơ chế chính sách nhưng không có cơ sở pháp lý để giải quyết.

Tiếp tục chỉ đạo, giải quyết có kết quả các nội dung kiến nghị cử tri đang giải quyết nhưng chưa dứt điểm, trả lời còn chung chung, chưa rõ thời hạn, tiến độ hoàn thành, nhất là những kiến nghị cử tri đã được các cơ quan chức năng cam kết thời gian, tiến độ giải quyết (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*), gồm:

- 16 nội dung kiến nghị theo Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (kèm theo phụ lục số 01);

- 18 nội dung kiến nghị gửi tới Kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 – 2026 (trong đó có 01 kiến nghị chuyển về Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết theo thẩm quyền, kèm theo phụ lục số 02).

Hàng tháng, tiến hành kiểm điểm kết quả giải quyết kiến nghị cử tri, phản ánh của nhân dân; hàng quý có báo cáo kết quả về Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh nhằm tăng trách nhiệm của các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc phối hợp giải quyết kiến nghị cử tri. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị chậm giải quyết đối với các kiến nghị của cử tri phải tiến hành kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong việc chậm xem xét giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; Đăng tải, công khai kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri lên cổng thông tin điện tử của tỉnh, hạ tầng của trung tâm truyền thông.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường tổ chức rà soát các quy chế, cơ chế phối hợp trong tiếp nhận, tổng hợp, đôn đốc, giám sát kết quả giải quyết; xây dựng quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh trong tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri, phản ánh kiến nghị của Nhân dân. Tăng cường tổ chức các phiên giải trình giữa 02 kỳ họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc giám sát giải quyết kiến nghị cử tri gửi tới các kỳ họp để giảm thiểu việc tồn đọng các kiến nghị cử tri.

c) Các cơ quan chính quyền có chức năng, nhiệm vụ trong thanh tra, kiểm tra, giám sát cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện; chú trọng nâng cao chất lượng thanh tra, kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước và người có thẩm quyền trong việc giải quyết kiến nghị cử tri; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, đối thoại trực tiếp với người dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của nhân dân, đặc biệt là ở cấp xã, cấp huyện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

d) Các tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh: Nâng cao trách nhiệm, chất lượng tổng hợp, theo dõi kiến nghị cử tri bảo đảm vấn đề được tổng hợp thật khoa học, khách quan, rõ địa chỉ, nội dung, đúng với phản ánh của cử tri; phân loại theo đúng lĩnh vực, thẩm quyền; Tích cực nghiên cứu nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết của HĐND tỉnh để tuyên truyền, vận động và giải thích, trả lời kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri. Thông tin kịp thời kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri của UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tới cấp ủy, chính quyền và cử tri nơi có kiến nghị. Sâu sát nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri, của nhân dân để thông tin, xử lý kịp thời tạo sự đồng thuận của nhân dân.


e) Trung tâm truyền thông tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, tăng cường thiết lập các kênh, hình thức tương tác với cử tri để đẩy mạnh công tác giải quyết kiến nghị cử tri; thường xuyên đưa tin phản ánh kịp thời hoạt động của các tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong giám sát việc giải quyết kiến nghị với cử tri.

f) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cử tri, Nhân dân, nhất là liên quan đến đền bù, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư; đồng thời phối hợp với các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nâng cao chất lượng tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị cử tri.


Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và tổng hợp báo cáo kết quả tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

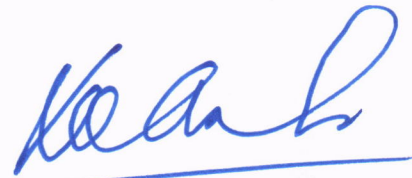
2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khoá XIV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua. 

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, DN2. 

CHỦ TỊCH

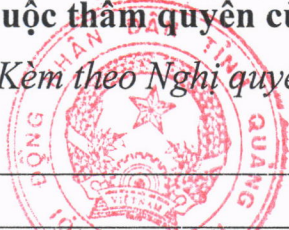


Nguyễn Xuân Kỳ

PHỤ BIỂU SỐ 01

Các nội dung kiến nghị của cử tri theo Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh tiếp tục giải quyết trong thời gian tới

(Kèm theo Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh)



TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
A	Kiến nghị cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 2 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026: 06 nội dung	
(1)	Cử tri thành phố Hạ Long	
1	(1) Đề nghị Tỉnh giao rõ mốc ranh giới mở và công khai thời gian hoạt động của mỏ; đồng thời cho thu hồi một số diện tích thuộc mỏ sét của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long (tại thôn Đình và Khe Khoai, xã Thống Nhất) đã được quy hoạch nhiều năm nhưng chưa được triển khai thực hiện, đã ảnh hưởng đến việc xây dựng các công trình phúc lợi, đường giao thông, nhà ở và ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2
2	(2) Đề nghị Tỉnh thu hồi dự án Bệnh viện Quốc tế Hạ Long đã triển khai trong thời gian dài nhưng đến nay không đủ điều kiện bồi thường GPMB cho các hộ dân bị ảnh hưởng... Đồng thời cho phép người dân được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chia tách thửa cũng như được xây dựng và sửa chữa nhà ở để sớm ổn định cuộc sống.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2
(2)	Cử tri thành phố Móng Cái	
3	(8) Đề nghị Tỉnh quan tâm, xem xét chỉ đạo giải quyết dứt điểm đối với vướng mắc về hạn mức đất ở được công nhận quyền sử dụng đất và nghĩa vụ tài chính phải thực hiện khi cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân tại phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái yên tâm sinh sống, sản xuất. Trong thời gian từ năm 2010 đến nay, có 1322 hồ sơ đất đai của nhân dân phường Ninh Dương không được giải quyết cấp đổi, cấp mới, chuyển nhượng cho tặng cho người thân, thế chấp ngân hàng vay vốn theo nguyện vọng của người dân. Mặc dù nhân dân đã kiến nghị nhiều lần, thành phố Móng Cái đã đề nghị UBND Tỉnh và các sở ngành quan tâm giải quyết dứt điểm. Nhưng đến nay nội dung này chưa được tập trung giải quyết nên nhân dân rất khó khăn.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2
4	(9) Đề nghị Tỉnh xem xét hạn mức đất ở đối với các hộ dân đã được công nhận vượt hạn mức là giữ nguyên theo hạn mức đất ở đã được cấp và thực hiện nghĩa vụ truy thu tài chính đối với phần diện tích vượt hạn mức (như chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8602/UBND-QLĐĐ1 ngày 31/10/2018). Theo quy định tại Quyết định số 2151/2000/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Ninh các hộ dân được công nhận quyền sử dụng đất với hạn mức tối đa là 200m ² /hộ. Tuy nhiên, qua rà soát trên địa bàn phường Trà Cổ có nhiều các hộ dân đã được công nhận quyền sử dụng đất vượt hạn mức trên 200m ² /hộ, nên	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2

LB

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
	gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc trong việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để tháo gỡ khó khăn vướng mắc nêu trên.	
(3)	Cử tri thành phố Uông Bí kiến nghị	
5	(11) Đề nghị UBND Tỉnh xem xét lại việc sử dụng đất của công ty Sông Đà 2 tại phường Nam Khê, nhiều năm nay bị bỏ hoang, gây lãng phí đất đai, mất mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường. Nếu đơn vị không có nhu cầu sử dụng nữa thì đề nghị UBND Tỉnh thu hồi để xây dựng điểm vui chơi giải trí cho nhân dân hoặc đầu tư các công trình phúc lợi hoặc dự án góp phần phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2
(4)	Cử tri thị xã Đông Triều kiến nghị	
6	(14) Đề nghị Tỉnh quan tâm trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử cách mạng Núi Canh thuộc Cụm di tích và thắng cảnh Yên Đức, thị xã Đông Triều nhằm bảo quản, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử của Cụm di tích (đã được công nhận là Di tích lịch sử cấp quốc gia năm 1993).	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 2
B	Kiến nghị gửi đến các kỳ trước của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021: 10 nội dung	
(1)	Cử tri thành phố Hạ Long kiến nghị	
7	(16) <i>Cử tri thành phố Hạ Long kiến nghị:</i> Đề nghị Tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng trạm tiếp sóng tại xóm Bằng Danh và xóm Bằng Ván thôn Đồng Trà (xã Đông Lâm) hiện tại chưa có sóng điện thoại, 2 xóm có tổng số 65 hộ dân đang sinh sống.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 21
8	(17) <i>Cử tri thành phố Hạ Long kiến nghị:</i> Hiện nay rất nhiều dự án trên địa bàn phường Bãi Cháy chậm tiến độ ảnh hưởng đến đời sống người dân do hạ tầng kỹ thuật không đồng bộ, bụi, tiếng ồn... đặc biệt mỗi khi mưa đất đá trên đồi trôi xuống các khu dân cư hiện nay gây ô nhiễm môi trường, ngập lụt cục bộ... đề nghị Tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan, các Chủ đầu tư sớm hoàn thiện dự án, có biện pháp bảo vệ môi trường khi thi công, đảm bảo kết nối đồng bộ hạ tầng của dự án với các khu dân cư hiện có.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 21
(2)	Cử tri thành phố Móng Cái kiến nghị	
9	(21) <i>Kiến nghị của cử tri thành phố Móng Cái:</i> Đề nghị Tỉnh có ý kiến với các bộ, ngành Trung ương quan tâm đầu tư xây dựng bờ kè sông biên giới Ka Long thuộc địa phận xã Hải Sơn, thành phố Móng Cái (đoạn cột mốc 1348 (2) + 250; mốc 1349 (2) và đoạn mốc 1350 (1) - 250), hiện nay có nguy cơ sạt lở rất cao.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 15
10	(22) <i>Kiến nghị của cử tri thành phố Móng Cái:</i> Đề nghị Tỉnh sớm phê duyệt, triển khai thực hiện Đề án làng dân tộc Dao trên địa bàn xã Hải Sơn, để góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 15

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
(3)	Cử tri thành phố Uông Bí kiến nghị	
11	(23) <i>Cử tri thành phố Uông Bí kiến nghị:</i> Từ ngày 01/01/2021, Bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển Uông Bí sẽ về trực thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh. Đề nghị Tỉnh sớm xem xét việc quy hoạch mở rộng, cải tạo nâng cấp Bệnh viện tại phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, triển khai thực hiện quy hoạch để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân trong vùng bị ảnh hưởng bởi dự án trong việc xây dựng, sửa chữa, chuyển nhượng đất đai, nhà cửa vì dự án chậm tiến độ kéo dài nhiều năm	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 21
12	(24) <i>Kiến nghị của cử tri thành phố Uông Bí:</i> Về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân góp vốn vào dự án khu nhà ở công nhân cụm công nghiệp Chạp Khê tại phường Nam Khê của cử tri thành phố Uông Bí; dự án khu dân cư và dịch vụ thương mại tại phường Trung Vương do Công ty TNHH Tập đoàn Xuân Lãm làm chủ đầu tư.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 13
(4)	Cử tri thị xã Quảng Yên kiến nghị	
13	(25) <i>Kiến nghị của cử tri thị xã Quảng Yên:</i> Hiện nay, trên địa bàn Thị xã còn 02 dự án (khu dân cư đầm Liên Minh; khu trung tâm dân cư thể thao công viên phường Quảng Yên) xây dựng, kinh doanh hạ tầng khu dân cư, triển khai từ năm 2005, nhưng đến nay các dự án chưa hoàn thiện các hạng mục còn lại của dự án để bàn giao cho Thị xã quản lý, tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan phối hợp với UBND thị xã có giải pháp giải quyết dứt điểm tình trạng trên để Nhân dân sớm ổn định cuộc sống.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 15
(5)	Cử tri huyện Vân Đồn kiến nghị	
14	(26) <i>Cử tri huyện Vân Đồn kiến nghị:</i> Dự án Hồ Đồng Dạng đã thông báo thu hồi đất nhưng đến nay còn rất nhiều hộ dân chưa được nhận tiền bồi thường giải phóng mặt bằng, đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo; Dự án FLC Ngọc Vũng chậm triển khai thực hiện, để lãng phí đất đai, đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 18
15	(27) <i>Kiến nghị của cử tri huyện Vân Đồn:</i> Đề nghị Tỉnh đẩy nhanh tiến độ phê duyệt Đề án xây dựng các Làng văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh nói chung, huyện Vân Đồn nói riêng.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 15
(6)	Cử tri huyện Hải Hà kiến nghị	
16	(29) <i>Cử tri huyện Hải Hà kiến nghị:</i> Diện tích đất nông nghiệp khoảng 60ha của các hộ dân xã Quảng Điền, Quảng Phong thuộc quy hoạch dải cây xanh khu công nghiệp cảng biển Hải Hà (<i>nằm đối diện với Công ty TNHH KCN Texhong Việt Nam</i>) không thể canh tác được do thường xuyên ngập úng khi mưa, không giữ được nước khi mùa khô. Huyện Hải Hà có giải pháp làm mương đất tạm xử lý, tuy nhiên đến nay không thể giải quyết được triệt để. Đề nghị UBND tỉnh cho thu hồi hết diện tích đất nông nghiệp thuộc dải cây xanh không đủ điều kiện canh tác nêu trên để giải quyết dứt điểm kiến nghị của cử tri Hải Hà nhiều năm nay.	Kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp thứ 18

He

PHỤ BIỂU SỐ 02

Các nội dung kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 – 2026 thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh tiếp tục giải quyết trong thời gian tới

(Kèm theo Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 09/7/2022 của HĐND tỉnh)



TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
I	Kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh	
(1)	Cử tri thành phố Móng Cái kiến nghị	
1	Đề nghị Tỉnh quan tâm chỉ đạo các sở, ngành phối hợp với UBND thành phố Móng Cái đẩy nhanh việc thu hồi các bến bãi chưa thực hiện dự án của Công ty Kim Tinh và các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố, làm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế, đời sống của nhân dân.	
2	Năm 2019 – 2020, xã Vĩnh Thực được đầu tư 01 tuyến đường tuần tra ven biển tại khu vực đầu Đông (Núi Giỏ) và đã đưa vào sử dụng. Vừa qua, do ảnh hưởng thời tiết mưa kéo dài và phía núi không được xây dựng kè mái nên đã bị sạt lở (chiều dài khoảng 1.000m) đất đá trên núi vùi lấp mặt đường và rãnh thoát nước, gây nguy hiểm cho nhân dân và ảnh hưởng đến an toàn công trình. Để đảm bảo an toàn cho việc đi lại của nhân dân và phát huy hiệu quả sau đầu tư của tuyến đường, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng sớm khảo sát, đánh giá hiện trạng để có giải pháp khắc phục kịp thời.	
(2)	Cử tri thành phố Hạ Long kiến nghị	
3	Hiện nay, tình trạng khí thải của Công ty TNHH Youngsun Wolfram Việt Nam trong Khu công nghiệp Cái Lân, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống của người dân, gây bức xúc trong Nhân dân. Sở Tài nguyên & Môi trường đã kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Youngsun Wolfram Việt Nam với số tiền là 150 triệu đồng. Đề nghị Tỉnh chỉ đạo Ban quản lý khu kinh tế yêu cầu doanh nghiệp trồng thảm cây khu vực tiếp giáp với khu dân cư để bảo vệ môi trường.	
4	Đề nghị Tỉnh xem xét, nghiên cứu điều chỉnh lại một số quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 3430/QĐ-UBND ngày 04/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh theo hướng: các thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan đến việc xác minh nguồn gốc, xác minh đối tượng sử dụng thuộc thẩm quyền của UBND các phường, xã được tiếp nhận ban đầu từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND phường xã. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân không phải đi lại nhiều, nhất là	

HL

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
	<p>địa bàn xã vùng sâu, vùng xa. Do hiện nay tại các xã, phường đều có bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại và Trung tâm hành chính công cấp huyện vẫn theo dõi, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính như khi tiếp nhận tại Trung tâm hành chính công thành phố. Đồng thời đảm bảo thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định và phù hợp với quy định tại khoản 19 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ “Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư có nhu cầu nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả...”.</p>	
(3)	<i>Cử tri thành phố Cẩm Phả kiến nghị</i>	
5	<p>Đề nghị Tỉnh chỉ đạo các ngành có liên quan nghiên cứu khảo sát, hạ ngầm tuyến đường điện 35 KW (<i>đường 372 E55 chạy dọc phía nam quốc lộ 18 từ khu 4B đến khu 10B phường Quang Hanh</i>). Hiện tại tuyến đường điện này rất thấp chạy cắt ngang qua các thửa đất của các hộ dân, cơ quan, doanh nghiệp, một số điểm chạy qua nhà của hộ dân, nhà văn hóa, đến nay một số cột điện bong dóc, nứt vỡ lộ cả sắt, dây điện trần võng, không đảm bảo an toàn cho nhân dân đang sinh sống dưới đường điện.</p>	
6	<p>Đề nghị tỉnh chỉ đạo công ty BOT Biên Cương nghiên cứu khảo sát đầu tư mở rộng tuyến cống thoát nước chảy ngang qua quốc lộ 18 đoạn Km12 đến Km13 (phường Quang Hanh), hiện nay khẩu độ các cống này chỉ rộng 1m, do đó khi có mưa lớn lượng nước đổ từ Km14 và trên các triền núi về đây là rất lớn không thoát kịp dẫn đến chảy tràn trên Quốc lộ 18 và gây ngập lụt cho các hộ dân sống ở khu vực này; cụ thể các vị trí: khu 9B (<i>cạnh nhà hàng Toàn Cá, thu nước toàn bộ lưu vực từ sườn đồi và núi đá, khu dân cư 1 phần của khu 9A, 9B, 10A, 10B</i>); khu 10A (<i>đường vào xí nghiệp may mặc thuộc tổ 1, tổ 2, thu nước toàn bộ lưu vực từ các sườn đồi, núi của phía Bắc, phía nam, khu dân cư</i>); khu 10B (<i>Từ công ty Ga Xuân Nghiêm đến nhà văn hóa khu 10B thuộc tổ 2 đến tổ 4, thu nước từ các sườn đồi, núi của phía Bắc, phía nam, khu dân cư</i>).</p>	
7	<p>Đề nghị Tỉnh chỉ đạo Sở giao thông vận tải, Công ty BOT Biên Cương: (1) Kiểm tra, khảo sát và đầu tư hệ thống rãnh thoát nước dọc Quốc lộ 18A khu vực gầm cầu băng tải than (<i>tổ 1, khu 11, phường Mông Dương</i>) dài khoảng 200m. Trước đây đơn vị thi công đường triển khai thực hiện không có rãnh thoát nước dọc nên khi có mưa, nước, rác thải chảy tràn trên Quốc lộ 18A không đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông và mất VSMT; (2) Xem xét cải tạo hệ thống rãnh thoát nước tại đường 18A (<i>thuộc tổ 1 khu 11 phường Mông Dương</i>), hệ thống rãnh thoát nước hiện tại cao hơn so với mặt đường 18A (cũ) nên khi mưa nước không tiêu thoát được ứ đọng gây mất vệ sinh môi trường.</p>	

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
8	<p>Kiến nghị các nội dung liên quan đến đường tỉnh lộ 326: (i1) Đề nghị cải tạo cống qua đường thường xuyên bị ngập cục bộ mỗi khi mưa to tại 05 vị trí cống qua đường cần cải tạo, nâng cấp¹; (i2) Đề nghị nắn cua 02 đoạn trên tỉnh lộ 326, là vị trí thường xảy ra tai nạn vì lý do cua gấp và chưa có đèn chiếu sáng²; (i3) Đề nghị đặt biển báo, gờ giảm tốc kéo dài đến Cầu Tha Cát, vì trục 326 là tuyến đường trục chính nhân dân đi lại nhiều, trong khi đó rất nhiều phương tiện vận tải qua lại chạy tốc độ cao. Đồng thời, tăng cường lực lượng tuần tra, kiểm soát phương tiện vận tải qua lại để đảm bảo an toàn giao thông.</p>	
9	<p>Đề nghị tăng mức khoán kinh phí hoạt động của thôn khu theo Nghị quyết 207/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ninh; hoặc chỉ đạo sử dụng nguồn khác để chi phụ cấp Khu, đội trưởng 0,5, không sử dụng nguồn kinh phí hoạt động của thôn, khu để chi như hiện nay.</p>	
(4)	<p><i>Cử tri thành phố Uông Bí kiến nghị</i></p>	
10	<p>Khu di tích danh thắng đặc biệt quốc gia Yên Tử đã được tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành và địa phương xây dựng đề án trình UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới. Để đảm bảo cảnh quan, lộ trình và góp phần nâng cao các tiêu chí khi UNESCO thẩm định, đánh giá; đề nghị Tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp thảm asphalt và trồng cây Bò Đề 2 bên tuyến đường đoạn từ Ngã tư Năm Mẫu đến cầu Khe Trâm đường đi Ngọa Vân, Đông Triều</p>	
11	<p>Hiện nay lưu lượng phương tiện tham gia giao thông qua Quốc lộ 10 rất lớn, một số vị trí mặt đường đã xuống cấp, gây ngập úng, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn giao thông cao nhất là đoạn đường vào Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh. Đề nghị Tỉnh xem xét, chỉ đạo các cơ quan chức năng khắc phục, sửa chữa đoạn đường trên.</p>	
(5)	<p><i>Cử tri thị xã Đông Triều kiến nghị</i></p>	
12	<p>Tỉnh lộ 345 nối thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh với huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là tuyến giao thông huyết mạch kết nối vùng miền của tỉnh Quảng Ninh; được triển khai xây dựng từ năm 2009 và hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2017. Hiện trạng tuyến nhỏ hẹp, nhiều vị trí cong cua khuất tầm nhìn, các kết cấu mặt đường</p>	

¹ Gồm các vị trí: km 30 + 300 (trước cửa nhà anh Huy) thôn Tân Hải; Km 30 + 420 (trước cửa nhà anh Ánh) thôn Tân Hải; Km 31 + 300 (trước cửa nhà bác Đám) thôn Đoàn Kết; Km 31 + 800 (trước cửa nhà bác Chính) thôn Đoàn Kết; Km 32 + 450 (trước cửa nhà bác Long) thôn Tân Tiến.

² (1) Đoạn cua gấp rẽ vào Công ty Kim Loại Mầu: km 34+080 đến km 34 + 300; (2) Đoạn cua dốc đò Tân Hải: km 30+680 đến km 30+900.

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
	<p>và công trình đã bị xuống cấp, hư hỏng gây khó khăn cho giao thông trên tuyến, đặc biệt trên tuyến còn tồn tại 07 vị trí cắt qua suối mới chỉ được đầu tư xây dựng đường tràn nên thường bị ngập sâu vào mùa mưa lũ (từ 0,5 đến 1,5m) gây chia cắt giao thông và tiềm ẩn nhiều rủi ro cho người và phương tiện lưu thông trên tuyến. Đề nghị tỉnh quan tâm, sớm bố trí kinh phí đầu tư nâng cấp Tỉnh lộ 345 để đảm bảo an toàn giao thông và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.</p>	
13	<p>Tuyến đê Bình Dương - Nguyễn Huệ có hiện trạng mặt đê rộng trung bình 2÷2,5m; mái đê 1÷1,5; không đảm bảo nhiệm vụ phòng chống thiên tai và bảo vệ sản xuất, dân sinh. Đồng thời, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết cực đoan, tỉnh Quảng Ninh nói chung và thị xã Đông Triều nói riêng hàng năm đều chịu ảnh hưởng từ 3 đến 4 cơn bão và nhiều cơn áp thấp nhiệt đới gây mưa, lũ lớn kéo dài ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân. Đây là tuyến đê cấp 4, thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh, đề nghị Tỉnh sớm bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp Tuyến đê Bình Dương - Nguyễn Huệ.</p>	
14	<p>Hiện nay trên địa bàn thôn Đạm Thủy, xã Thủy An, thị xã Đông Triều có Trạm bơm công suất 33kw/máy và tuyến mương dài khoảng 700m đi qua từ trạm bơm đi theo dọc trục đường của thôn Đạm Thủy đến Quốc lộ 18A (<i>Trạm bơm và tuyến mương do Công ty TNHH 1 TV Thủy Lợi Đông Triều quản lý và khai thác</i>). Tuyến mương này có chiều dài 700m, trong đó có khoảng 400m xây cao hơn mặt đường giao thông gây mất an toàn giao thông và mỹ quan đô thị. Đề nghị Tỉnh quan tâm, xem xét di chuyển trạm bơm và tuyến mương trên.</p>	
(6)	<p><i>Cử tri thị xã Quảng Yên kiến nghị</i></p>	
15	<p>(13) Một số tuyến kênh nhánh dẫn nước thuộc quản lý của Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Yên Lập hiện đã xuống cấp rất nghiêm trọng, hiện trạng rò rỉ, tràn nước ra khỏi kênh xảy ra ở nhiều nơi, làm thất thoát nước, gây ngập đường dân sinh và hạn chế khả năng cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Cử tri đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, bổ sung đầu tư sửa chữa, nâng cấp hệ thống tuyến kênh nhánh đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất cho nhân dân.</p>	
16	<p>(37) Đề nghị tỉnh xem xét, điều chỉnh tăng mức phụ cấp cho cán bộ không chuyên trách cấp xã và thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Vì hiện nay mức phụ cấp theo Nghị quyết số 207/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ninh "<i>Về việc quy định số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã</i></p>	

lcl

TT	NỘI DUNG KIẾN NGHỊ	Ghi chú
	và ở thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh” còn thấp, khối lượng công việc ngày càng nhiều, khó khăn cho việc thu hút, lựa chọn đội ngũ cán bộ thôn, bản, khu phố nhất là những người còn trong độ tuổi lao động; đồng thời đề nghị tỉnh có hướng dẫn cụ thể, thống nhất về việc thực hiện chi trả phụ cấp trong toàn tỉnh.	
(7)	Cử tri huyện Vân Đồn kiến nghị	
17	(39) Đề nghị UBND tỉnh xem xét phục dựng quần thể di tích Thương Cảng Vân Đồn trên xã đảo Thắng Lợi, vì xã Thắng Lợi trước kia nằm trong quần thể Thương cảng cổ, cùng với quá trình phát triển của lịch sử đã hình thành hệ thống đền chùa, miếu, bảo tháp. Nhưng trải qua nhiều năm, quần thể di tích đã bị phá hủy, chỉ còn là phế tích, phục dựng lại để giữ gìn bản sắc văn hóa và phát huy giá trị của di tích.	
II	Kiến nghị của cử tri chuyển đến Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí giải quyết theo thẩm quyền	
18	Đề nghị UBND tỉnh có hướng giải quyết đối với Quy hoạch đường tránh phía nam Uông Bí đi qua khu Trại Thành, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên, từ năm 2008 đến nay vẫn chưa có dự án triển khai, nên nhân dân trong vùng quy hoạch dự án không được chuyển đổi mục đích sử dụng đất, không được xây dựng, sửa chữa nhà ở khi xuống cấp. Hiện nay tỉnh đang đầu tư tuyến đường từ Đông Triều, Uông Bí cắt qua đường 338 đến nút giao Km6+700 Cao tốc Hạ Long-Hải Phòng thì Tuyến đường quy hoạch nói trên không còn cần thiết. Đề nghị tỉnh xem xét bỏ quy hoạch tuyến đường này, hoặc triển khai ngay để nhân dân trong vùng bớt khó khăn trong sử dụng đất.	UBND thành phố Uông Bí

